

ASEAN VÀ XÃ HỘI DÂN SỰ

LÊ THANH HƯƠNG

1. Trong vài thập kỷ qua, sự hình thành và hoạt động của nhiều tổ chức xã hội dân sự (XHDS) tại các quốc gia Đông Nam Á cho thấy công dân các quốc gia ASEAN ngày càng quan tâm hơn đến các vấn đề của địa phương, quốc gia, khu vực cũng thế giới. Hình thức hoạt động và kết quả của các hoạt động XHDS không giống nhau ở các quốc gia, song, nhìn chung, ở mức độ nào đó đã làm tăng trách nhiệm giải trình dân chủ, giúp cho nhà nước và nhân dân đến gần nhau hơn và góp phần làm cho xã hội gắn kết hơn, giữa các dân tộc, tôn giáo có sự thống nhất, hài hoà hơn trong sự đa dạng⁽¹⁾.

2. Xét riêng biệt từng quốc gia thành viên ASEAN, cho đến nay, cách nhìn nhận và thái độ của các nhà nước đối với XHDS không giống nhau. Tuy nhiên, chúng ta cũng nhận thấy nét tương đồng chính thể hiện ở việc nhà nước có thái độ phân biệt rõ rệt đối với hai nhóm XHDS: một mặt, luôn luôn hỗ trợ tài chính và khuyến khích các tổ chức XHDS “của mình”, nghĩa là các tổ chức do nhà nước trực tiếp hoặc gián tiếp lập ra, hoạt động theo định hướng của nhà nước. Mặt khác, không khuyến khích, thậm chí kiềm chế

các hoạt động của nhóm tổ chức độc lập, chủ yếu có tên gọi Tổ chức Phi chính phủ (NGO), và đặc biệt là các NGO quốc tế (có nguồn gốc và hỗ trợ tài chính từ bên ngoài). Riêng ở Campuchia, nhà nước khuyến khích các NGO tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức, khẳng định vai trò tích cực của các NGO đối với sự phát triển xã hội, đánh giá cao sự đóng góp của các NGO quốc tế trong việc phục hưng và thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Hơn nữa, Nhà nước còn nhấn mạnh nhu cầu củng cố các chính sách hợp tác giữa Nhà nước và các tổ chức XHDS làm nền tảng cho đường lối quốc gia nhằm mục tiêu dân chủ, tự do, trật tự xã hội⁽²⁾. Mặc dù vậy, tùy theo giai đoạn lịch sử của quốc gia cũng như thế giới, thái độ của nhà nước đối với XHDS có thể biến đổi.

Ở Philippin, chúng ta biết đến các EDSA (Phong trào Sức mạnh Nhân dân) 1 diễn ra năm 1986 đã đóng vai trò quyết định trong việc lật đổ Marcos và EDSA 2 năm 2001 đã đưa bà Arroyo lên nắm chính quyền, nhưng EDSA 3 cũng trong năm này lại chống Arroyo, ủng hộ Estrada. Thái độ của Nhà nước đối với XHDS, mà cụ thể trong trường hợp này là

* TS. Lê Thanh Hương, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

đối với Giáo hội Công giáo, cũng lên xuống, thay đổi qua các đời tổng thống. Tổng thống độc tài Marcos gán cho cả nhóm ôn hòa và cấp tiến trong Giáo hội là cộng sản khiến một số người bị bắt bớ tù đày và chết, nhưng Tổng thống Aquino lại trông cậy vào Giáo hội mà đại diện là Tổng Giám mục của Manilla, Hồng y Giáo chủ Sin. Không được sự ủng hộ của Giáo hội trong cuộc bầu cử, Tổng thống đắc cử Fidel Ramos trong nhiệm kỳ 1992-1998 không dựa vào, không chống lại Giáo hội nhưng cũng bỏ qua những đề nghị can thiệp của Giáo hội. Còn với Tổng thống đương nhiệm Gloria Arroyo, Giáo hội là chỗ dựa đáng tin cậy

Ở Xingapo từ khi độc lập năm 1965 đến nay, Đảng Nhân dân Hành động (PAP) cầm quyền duy nhất ở Xingapo, song, quan hệ giữa XHDS và nhà nước đã biến chuyển qua mấy giai đoạn. Cho đến cuối những năm 80 của thế kỷ trước, theo hệ tư tưởng nhà nước luận của PAP, Nhà nước lãnh đạo, không bị chi phối bởi những lợi ích riêng lẻ cũng như các cuộc trưng cầu dân ý, có trách nhiệm huy động và phối hợp mọi nguồn lực nhắm mục tiêu cao nhất là phát triển kinh tế. Chính vì thế, chỉ một bộ phận nhỏ các nhóm XHDS được được khích lệ vì được coi là ủng hộ mô hình phát triển kinh tế-xã hội của nhà nước, trong khi không gian cho các NGO vận động hành lang, các hội nghề nghiệp, trí thức và công dân bị bó hẹp và do elite nhà nước quản lý chặt chẽ⁽³⁾. Tuy nhiên, từ giữa những năm 80 sự phát triển kinh tế dẫn đến sự phân cấp rõ rệt trong xã hội và một bộ phận thiểu số nhân dân cảm

thấy cần thiết tham gia vào đời sống chính trị, phát biểu quan điểm với chính phủ và tác động đến quản trị (*governance*). Đã xuất hiện nhiều NGO trong các lĩnh vực khác nhau, thách thức sự chính thống của nhà nước. Từ cuối những năm 80, bắt đầu tự do hoá chính trị bằng việc thay thế hệ tư tưởng “Nhà nước luận” bằng hệ tư tưởng “Công dân tích cực” và khi ông Goh Chok Tong lên làm thủ tướng thay cho ông Lý Quang Diệu vào năm 1990, đã chủ trương một chính phủ “cảm thông và biết lắng nghe” hơn, cho phép mở rộng hoạt động XHDS trong lĩnh vực giáo dục và phát triển xã hội. Năm 1997, Thủ tướng Goh Chok Tong nhấn mạnh lại quan điểm của mình là hoan nghênh vai trò lớn hơn của XHDS trong quản trị: “Cần một XHDS để huy động các nguồn lực và tài năng của nhân dân trong việc xây dựng một quốc gia gắn kết và năng động...” và “Chính phủ nên lùi một bước, nhất là trong các vấn đề của cộng đồng”. Điều đó có nghĩa là chính phủ khuyến khích sự tham gia tích cực của công dân. Tầm nhìn Xingapo 21 cũng chỉ rõ đường lối này khi nhấn mạnh “Cơ hội cho tất cả mọi người” và “quyền công dân tích cực” trong điểm thứ 3 và thứ 5⁽⁴⁾. Mặc dù vậy, các tổ chức XHDS thuộc nhóm thứ hai là các hiệp hội độc lập hay cá nhân các nhà hoạt động XHDS không muốn chấp nhận sự sắp đặt hiện tại và muốn sự tham gia của công dân tăng lên hay, như Chua Beng Huat nói, muốn “có những lý giải khác về các ‘sự thật’ của hoàn cảnh xã hội”⁽⁵⁾ vẫn không có được sự ủng hộ của nhà nước và sống “èo ọt”⁽⁶⁾.

Hai luồng XHDS ở Malaixia cũng gây cho chính phủ nước này thái độ tương tự như Xingapo. Luồng NGO đấu tranh cho nhân quyền, môi trường, không nhận được sự ủng hộ của nhà nước. Nhà nước không những không đáp ứng những yêu sách của họ, thậm chí còn đáp lại bằng việc bắt bớ hay hăm dọa và xiết chặt hơn nữa các đạo luật hà khắc⁽⁷⁾. Đối với các NGO về quyền phụ nữ như AWAM, SIS hay PSWS... thì thái độ của nhà nước mang đồng thời hai sắc thái đối lập. Một mặt, nhà nước lo ngại ảnh hưởng của họ đối với các chính đảng và phê phán chính phủ khi các nữ bộ trưởng phát biểu rằng vị trí đầu tiên và hiển nhiên của phụ nữ là xó bếp; mặt khác, lại ủng hộ chương trình hành động của họ nhằm thu hút phiếu bầu của phụ nữ...

Ở Indônêxia dưới chế độ Trật tự Mới của Suharto, XHDS cũng gây cho chính phủ hai tâm lý trái ngược: một mặt, hoan nghênh, cổ vũ các hoạt động san sẻ bớt những gánh nặng phúc lợi từ phía nhà nước hoặc các chương trình phát triển ở quy mô nhỏ; mặt khác luôn coi các NGO là mối tiềm ẩn sự đối lập chính trị, thậm chí có khi còn bị quy chụp là phong trào cánh tả liên quan đến cuộc chiến từ bên ngoài và bị đàn Áp⁽⁸⁾. Từ sau khi Suharto bị lật đổ đến nay, hệ thống chính trị mới chấp nhận phong trào XHDS và quan niệm về XHDS đã thay đổi, gắn với phong trào dân chủ hoá, người ta kỳ vọng XHDS có thể giúp nhà nước giải quyết vấn đề xung đột sắc tộc nan giải của nước này. Tiếp theo kết luận của ASEAN Summit 14 do Thái Lan đăng cai tại Hua Hin mới đây, Tổng

thống Susilo Bambang Yudhoyono nói rằng "Indônêxia đã và đang làm tất cả để làm tám gương trong việc không chỉ tăng cường an sinh xã hội mà còn tôn trọng nhà nước pháp quyền, thúc đẩy nhân quyền và tự do, trong đó có tự do báo chí"⁽⁹⁾.

Ở Việt Nam, trong khoảng 10 năm sau khi Việt Nam được giải phóng, thống nhất đất nước, không có hoạt động của các NGO nước ngoài, nhưng từ *Đổi mới*, quang cảnh đã thay đổi nhanh chóng. Đến nay, chính phủ Việt Nam đã đánh giá tích cực về những đóng góp của các NGO quốc tế cũng như địa phương trong lĩnh vực xoá đói giảm nghèo, dân số và bình đẳng giới... Tuy nhiên, cho đến nay, đa số các hoạt động XHDS được thực hiện bởi các tổ chức đoàn thể (hay còn gọi là các tổ chức chính trị-xã hội) và các tổ chức nghề nghiệp, văn hoá. Các tổ chức này nhận một phần kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước, đã và đang tích cực hoạt động để hỗ trợ Đảng cộng sản Việt Nam⁽¹⁰⁾. Theo *Đánh giá ban đầu về XHDS tại Việt Nam*, trong thập kỷ trước và nhất là những năm đầu của thế kỷ 21, XHDS Việt Nam có những tiến bộ đáng kể. Tuy vậy, XHDS Việt Nam còn nhiều ràng buộc với nhà nước và vì vậy thiếu tự chủ, cả về cơ cấu lẫn nguồn tài chính.

Nhìn chung, trong số các quốc gia thành viên ASEAN, từ trước đến nay, Thái Lan và Philippin vốn có truyền thống công nhận vai trò tích cực của các tổ chức xã hội dân sự (CSO). Gần đây gia nhập nhóm này là Indônêxia và Malaixia. Các quốc gia như Lào, Myanmar Việt

Nam và Xingapo thận trọng hơn trong việc mời các CSO tham gia quá trình ra quyết định⁽¹¹⁾.

3. Đối với ASEAN với tư cách một tổ chức khu vực, có thể nói, đến trước cuộc khủng hoảng tài chính châu Á, các CSO không có ý nghĩa gì. Quan điểm về XHDS bắt đầu có chuyển biến từ khi ý tưởng về Đại hội Nhân dân ASEAN (APA: ASEAN People's Assambly) lần đầu tiên được bàn đến trên Kênh 1 và Kênh 2⁽¹²⁾. Tiếp đó, ASEAN-ISIS đã bàn về hình thức và trình tự tổ chức APA. Ngày 24-26 /11/2000, APA I do CSIS, Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế⁽¹³⁾ tổ chức tại đảo Batam, Indônêxia. Đại hội này đã thành công trong việc quy tụ nhiều thành viên của các nhóm XHDS, các cơ quan thuộc Kênh 2 và thậm chí cả các nhà hoạch định chính sách đến từ cả 10 quốc gia ASEAN. APA II tổ chức vào tháng 9/2002 tại Bali, Indônêxia với chủ đề "*Chúng ta, các dân tộc ASEAN và những thách thức của chúng ta*". Các APA III, IV và V đều diễn ra ở Manila, Philippin, do ISDS (Viện Nghiên cứu Chiến lược và Phát triển tại Quezon City, Philippin) và ASEAN-ISIS Secretariat (thông qua CSIS) đồng tổ chức, APA VI cũng được tổ chức năm 2007 tại Manila, Philippin và APA VII vừa diễn ra tại Thái Lan ngày 28/2-1/3 2009 (trì hoãn theo ASEAN Summit). Các APA được tổ chức từ năm 2000 đến nay được coi là khung khổ cho đối thoại giữa các chính phủ, các nhóm tư vấn và CSO ở ASEAN về các vấn đề ảnh hưởng đến các dân tộc cũng như cộng đồng ASEAN⁽¹⁴⁾.

Vấn đề liên quan đến XHDS bắt đầu được nhắc đến một cách chính thức trong bài phát biểu của Tổng thống Indônêxia Megawati Sukarnoputri tại Lễ kỷ niệm 36 năm thành lập ASEAN năm 2003, khi nói ASEAN nên tích cực hơn, nên nhạy cảm hơn đối với các giá trị và tư tưởng chủ đạo trong các quan hệ quốc tế, bao gồm cả dân chủ và tôn trọng nhân quyền⁽¹⁵⁾. Tiếp đó, năm 2004, ASEAN Summit 10 đã thông qua Chương trình Hành động (PoA) Viên Chăn để xây dựng Cộng đồng Văn hóa-Xã hội (ASCC), khẳng định "nhân tố mấu chốt của ASCC là "XHDS tham gia cung cấp những đề xuất cho việc lựa chọn chính sách"⁽¹⁶⁾. Quyết liệt và thẳng thắn, Tổng thống Indônêxia Susilo Bambang Yudhoyono trong Lễ kỷ niệm 38 năm ASEAN tổ chức tại Jakarta ngày 8/8/2005, khi nói về khía cạnh dân chủ trong việc xây dựng Cộng đồng ASEAN, đã khẳng định: "ASEAN có thể làm nhiều hơn nữa cho các dân tộc trong ASEAN nếu đảm bảo sự tham gia nhiều hơn của nhân dân vào các quyết định của tổ chức này" và "Tất cả các hiệp định và khu vực mậu dịch tự do, các tuyên bố và kế hoạch hành động đều do các nguyên thủ, các vị bộ trưởng và các quan chức cao cấp quyết định. Thực tế là nhân dân chẳng biết gì về những sáng kiến vĩ đại mà ASEAN thay mặt họ bàn luận"⁽¹⁷⁾.

Có thể nói năm 2005 là mốc son trong sự phát triển XHDS ASEAN khi chứng kiến **Hội nghị về Sự tham gia XHDS ở ASEAN** (Conference on Civil Society Engagement in ASEAN) do Southeast Asia Committee for Advocacy (SEACA)

với sự hỗ trợ của Ban thư ký ASEAN tổ chức tại Bangkok và ngay sau đó là **Hội nghị XHDS ASEAN** (ACSC: ASEAN Civil Society Conference) lần thứ I với chủ đề “*Cùng nhau xây dựng một tương lai chung*” được tổ chức theo sáng kiến của chính phủ Malaixia, tại Đại học Công nghệ MARA, thành phố Shah Alam, Malaixia từ ngày 7-9/12/2005. Tuyên bố của Hội nghị này được trình lên ASEAN Summit 11 tại Kuala Lumpur từ ngày 12/12/2005, bao gồm 10 vấn đề quan tâm cùng với các đề xuất, khuyến nghị⁽¹⁸⁾. Đặc biệt, Mục 57 trong tuyên bố của chủ tịch ASEAN Summit 11, dành riêng cho XHDS: “Chúng tôi nhận thấy XHDS đóng góp vai trò ngày càng quan trọng trong ASEAN khi chúng ta xây dựng một cộng đồng ASEAN lấy nhân dân làm trung tâm. Vì thế, chúng tôi ủng hộ việc tổ chức Hội nghị XHDS hàng năm song song với ASEAN Summit, và Tuyên bố của hội nghị sẽ được đệ trình lên các vị nguyên thủ ASEAN”⁽¹⁹⁾. Theo tinh thần đó, Hội nghị ACSC lần thứ II với sự tham gia của hơn 300 đại biểu đã được Nhóm Công tác của SAPA (Solidarity for Asian People’s Advocacy) cùng các đối tác tổ chức ở Cebu, Philippin vào ngày 10-12/12/2006. Đáng chú ý là các tuyên bố và chương trình hành động của ASEAN Summit 2006 đã công nhận các cuộc họp và mạng lưới các CSO và NGO, như APA do các ASEAN-ISIS tổ chức và Nhóm Công tác để thành lập một Cơ chế Nhân quyền ASEAN⁽²⁰⁾.

Trong năm 2007, ASEAN-ISIS cũng đã triệu tập APA VI vào tháng 10 tại Manila, Philippin. Trong số những vấn đề Hội

nghị này đề cập đến có vấn đề hoà bình và xung đột xã hội, tự do báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng, cơ chế khu vực về nhân quyền, việc thực hiện xây dựng cộng đồng ASEAN lấy nhân dân làm trung tâm... Các đề xuất và kiến nghị của hội nghị này đã được đệ trình lên ASEAN Summit lần thứ 13 do Xingapo làm chủ tịch vào tháng 11/2007. Cùng khoảng thời gian diễn ra APA VI, ACSC lần thứ III do SIIA (Viện Các vấn đề Quốc tế Xingapo) tổ chức trong 2 ngày 27-28/10/2007. Hội nghị này tụ họp 50 đại diện từ các nước thành viên ASEAN, đến từ các NGO, các nhóm chuyên gia tư vấn (think-tank), các CSO cùng một số quan sát viên của chính phủ các nước ASEAN và các tổ chức quốc tế, đại diện của Ban Thư ký ASEAN và Tổng Thư ký ASEAN Ong Keng Yong cũng tham dự.

Mối quan tâm của ASEAN tới các vấn đề liên quan đến XHDS còn thể hiện trong quá trình soạn thảo Hiến chương ASEAN. Trong báo cáo của EPG (Nhóm những nhân vật kiệt xuất được thành lập năm 2005, bao gồm những quan chức cao cấp đã nghỉ hưu, đại diện cho 10 nước ASEAN) về Dự thảo Hiến chương ASEAN, mục “Thúc đẩy ASEAN như một tổ chức hướng về nhân dân” đã đưa ra ý tưởng thành lập các hội đồng tư vấn về sự tương tác với XHDS và ASEAN cần thu hút đại diện của XHDS cũng như củng cố quan hệ với các CSO, kiến nghị sử dụng hệ thống và sức mạnh của các tổ chức này như những đối tác chiến lược cho ý tưởng và sáng kiến nhằm mục đích xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh⁽²¹⁾.

ASEAN cũng đã đưa ra “*Những nguyên tắc chỉ đạo về quan hệ với các CSO*” bao gồm 16 nguyên tắc, trong đó nguyên tắc thứ nhất là “tổ chức phi lợi nhuận của các pháp nhân ASEAN, nhằm thúc đẩy, củng cố và giúp hiện thực hoá các mục tiêu và mục đích của hợp tác ASEAN trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, khoa học, y tế và công nghệ”⁽²²⁾. Hiện nay ASEAN thiết lập quan hệ chính thức với 58 CSO của khu vực, như các Phòng Thương mại và Công nghiệp (ASEAN-CCI), các tổ chức nghiên cứu chiến lược, quốc tế và phát triển (ASEAN-ISIS), mà trước hết là CSIS (Indônêxia), SIIA (Xingapo), ISDS (Philippin)

4. Như vậy, XHDS đã có được vị trí trong các tuyên bố chính thức từ năm 2005 đến nay của ASEAN, tổ chức lớn nhất và vững chắc nhất của Đông Nam Á. Tinh thần chung của ASEAN là ủng hộ và khuyến khích các tổ chức, các hoạt động XHDS cùng với ASEAN hướng tới những mục tiêu cộng đồng đề ra trong *Tầm nhìn ASEAN 2020* và *Các Mục tiêu Thiên Niên kỷ*. APA và ACSC đã được ASEAN chính thức công nhận là các diễn đàn xã hội thường niên song song với ASEAN Summit, đều có sự tham gia của Ban thư ký và Tổng Thư ký ASEAN. Tháng 1/2008, Tổng thư ký ASEAN Surin Pitsuwan khẳng định: “Chúng ta cần phải mở rộng và làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ và sự tương tác với các NGO và CSO trong khu vực, vì các tổ chức này hoạt động gần gũi với nhân dân và có ưu thế nhất trong việc phát biểu những nguyện vọng của nhân dân về một Cộng đồng ASEAN”⁽²³⁾. Về

phần mình, có thể thấy, thông qua các APA và ACSC, XHDS ASEAN cam kết nỗ lực tham gia vào việc xây dựng Cộng đồng ASEAN hướng về nhân dân (people-oriented) và nhân dân làm động lực (people-driven), đồng thời kêu gọi và đưa ra những yêu cầu đối với ASEAN, chẳng hạn như yêu cầu lập ra những cơ chế hiệu quả đảm bảo sự trong sạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của nhân dân, yêu cầu những vị trí tất yếu của XHDS trong tất cả các quá trình ra quyết định của ASEAN, đảm bảo sự tham gia đầy đủ của XHDS trong tiến trình soạn thảo cũng như bản dự thảo cuối cùng Hiến chương ASEAN trước khi đưa ra trưng cầu dân ý và trong việc thành lập Cơ quan Nhân quyền ASEAN (AHRB).

Tuy nhiên, *Hiến chương ASEAN* được ký kết vào tháng 11/2007 sau thời gian dài soạn thảo và được các quốc gia thành viên lần lượt thông qua trong năm 2008 đã khiến XHDS thất vọng. Cái XHDS ASEAN trông đợi không phải là “Hiến chương ASEAN”, mà là “*Hiến chương Nhân dân ASEAN*”. Những đề xuất quan trọng liên quan đến vai trò của XHDS trong báo cáo của EPG hầu như bị bỏ qua trong bản Hiến chương ASEAN. Chức năng duy nhất của XHDS được nói đến trong Hiến chương là *kênh truyền bá thông điệp của ASEAN về một tầm nhìn* chứ không có chức năng trong việc giải quyết các mối quan tâm về an ninh con người, cũng không có tiếng nói trong bộ máy ra quyết định của ASEAN. Cụ thể, “XHDS hành động hợp tác với ASEAN Foundation”, mà “Quỹ này có nhiệm vụ

cùng với Ban thư ký ASEAN của các quốc gia thành viên tăng cường ý thức trong nhân dân về bản sắc ASEAN⁽²⁴⁾. Nếu như vậy thì những bản khoản mà Tổng thống Indônêxia Susilo Bambang nêu ra năm 2005 và sự khẳng định của Tổng Thư ký ASEAN Surin Pitsuwan vào tháng 1/2008 (đã đề cập ở trên) là vô nghĩa, bởi vì cơ chế hoạt động của ASEAN vẫn không hề thay đổi, lấy nhà nước làm trung tâm, từ trên xuống, và người ta có quyền nghi ngờ ý nghĩa của cụm từ “Hướng về nhân dân” của ASEAN. XHDS và ASEAN lý giải cụm từ “Hướng về nhân dân” theo hai cách khác nhau. Với ASEAN, điều đó dường như có nghĩa là làm cho nhân dân biết đến ASEAN và xây dựng một bản sắc ASEAN, còn với XHDS, đó là việc trao quyền cho nhân dân và xây dựng tính đa nguyên trong việc ra quyết định của ASEAN. SAPA phản ứng lại Hiến chương ASEAN bằng cách soạn thảo một Hiến chương Nhân dân ASEAN, trong đó thể hiện ý nghĩa của “Hướng về nhân dân” theo cách hiểu của CSO. Mặc dù bản Hiến chương Nhân dân ASEAN chứa đựng những điều khoản “ước mong” và sẽ bị bác bỏ vì phi thực tế, nhưng nó đã làm cho Ban Thư ký ASEAN và những người đứng đầu nhà nước thấy được khả năng tham gia và đóng góp của XHDS vào việc giải quyết các vấn đề của khu vực.

Hơn nữa, trong Hiến chương ASEAN, cơ chế nhân quyền chỉ được nhắc đến bằng một câu: “ASEAN sẽ có một cơ quan nhân quyền (AHRB) mà dự thảo (TOR) sẽ được xác định tại Cuộc họp Các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN”⁽²⁵⁾. Tại Cha-am, Thái

Lan, ngày 27/2/2009, các quan chức ASEAN đã hoan nghênh việc thành lập cơ quan nhân quyền khu vực và bản dự thảo lần thứ nhất về cơ quan nhân quyền khu vực sẽ được hoàn thiện vào tháng 7/2009. Tuy nhiên, dự thảo mà Nhóm công tác đưa ra gây cho XHDS cảm giác rằng ASEAN vô hiệu hóa AHRB, ASEAN làm AHRB “móm”, vì quyền của cơ quan này bị giới hạn là một diễn đàn “cấp tư vấn”, trong khi đó Chủ tịch Hội đồng Cấp cao (HLP) về AHRB, ông Sihasak Phuangketkeow, nói rằng vấn đề thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền ở ASEAN phải tiến dần từng bước. Các quan chức cao cấp của các quốc gia ASEAN có quan điểm không đồng nhất trong vấn đề này. Chẳng hạn, Cerge Remonde, Thư ký báo chí của Tổng thống Philippin nói rằng Tổng thống tuyên bố Philippin sẵn sàng đăng cai AHRB và đã đóng vai trò tiên phong trong việc thành lập cơ quan này như một cam kết của chính phủ và nhân dân Philippin về nhân quyền và quản trị dân chủ⁽²⁶⁾. Indônêxia cũng chia sẻ tinh thần này thông qua phát biểu của Tổng thống Susilo Bambang: “Indônêxia đã rất nghiêm túc từ khi bắt đầu cổ vũ sự thành lập cơ quan nhân quyền của ASEAN”⁽²⁷⁾ và Bộ trưởng Ngoại giao Hassan Wirajuda thì thấy cần phải bổ sung thêm vào dự thảo các điều khoản bảo vệ nhân quyền, cụ thể, cơ quan này phải có “các chức năng giám sát, phổ biến, giáo dục và tư vấn về nhân quyền”⁽²⁸⁾. Thái Lan hy vọng cơ quan nhân quyền sẽ được thành lập trong thời gian nước này làm chủ tịch ASEAN. Những người đứng đầu các quốc gia khác

như Malaixia và Xingapo thì chỉ ra thách thức lớn nhất là giữa các nước thành viên ASEAN tồn tại quá nhiều khác biệt, vì vậy việc cải thiện vấn đề nhân quyền đòi hỏi quá trình lâu dài. Thủ tướng Lý Hiển Long của Xingapo vẫn giữ quan điểm “coi trọng thực chất chứ không phải là hình thức của nhân quyền. Nói cách khác, chúng tôi đảm bảo nhân dân có cơm no, áo mặc, có trường học tốt, có các cơ hội bình đẳng, đảm bảo cho họ được tiếp cận các dịch vụ trong sạch, hiệu quả của chính phủ và không có tham nhũng”⁽²⁹⁾.

Trên thực tế, những khác biệt giữa các nước ASEAN là khó khăn lớn cho việc thành lập một cơ chế nhân quyền ASEAN. Một số người cho rằng Hiến chương ASEAN không giải quyết được các vấn đề cơ bản (trong đó có nhân quyền) mà các thành viên ASEAN đang phải đối mặt, nhưng số khác lại tin rằng Hiến chương là chìa khóa mở ra tương lai của ASEAN. Có lẽ cần thêm thời gian để biết chắc chắn bản Hiến chương ASEAN là một cam kết thực sự vì nhân dân hay không. Còn với xã hội dân sự, theo Alan Collins, giảng viên cao cấp Khoa Chính trị học và Quan hệ quốc tế, Đại học Swansea, Vương quốc Anh, cánh cửa của ASEAN đã mở, nhưng chỉ mới hé mở⁽³⁰⁾.

CHÚ THÍCH

1. Statement of ASEAN Civil Society Conference to the 11th ASEAN Summit, http://www2.nesac.go.th/english/Main_ghlight/pdf/ASEAN_Statement.pdf

2. Xem: Nguyễn Sỹ Tuấn. “The Role of Civil Society in Cambodia”. Bài tham luận tại Hội thảo Non-traditional Security do Viện Châu Á-Thái Bình Dương, Viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc tổ chức tại Bắc Kinh, Trung Quốc, 23/4/2004.
3. Gillian Koh and Ooi Giok Ling. “Relationship between state and civil society in Singapore”. In Lee Hock Guan ed. *Civil Society in Southeast Asia*. NIAS Press-ISEAS, Singapore, 2004, tr.169. Về việc này, hai tác giả này còn đưa ra một lý do quan trọng khác là Chính phủ của ông Lý Quang Diệu dè chừng sức mạnh xã hội và khả năng huy động quần chúng của XHDS.
4. Gillian Koh and Ooi Giok Ling. Bdd. Tr. 171-172.
5. Chua Beng Huat. “Domestic Politics. The Relative Autonomies of State and Civil Society”. In *State-Society Relations*, edited by Gillian Koh and Ooi Giok Ling. Oxford and New York: Oxford University Press, 2000.
6. Xem: Gillian Koh and Ooi Giok Ling. Bdd, tr.169.
7. Lai Suat Yan. “Participation of the Women’s Movements in Malaysia”. In Lee Hock Guan ed. *Civil Society in Southeast Asia*. NIAS Press-ISEAS, Singapore, 2004, p.121-143.
8. Xem thêm: Thung Ju Lan. *Ethnicity and the Civil Rights Movement in Indonesia*. In Lee Hock Guan ed. Sdd., tr. 217-9.
9. RI to Encourage creation of ASEAN Human Rights Body, <http://www.antara.co.id/en/arc/2009/3/1/ri-to-encourage-creation-of-asean-human-rights-body> 23/1/2009.
10. Đánh giá ban đầu về XHDS tại Việt Nam. Dự án CIVICUS-SAT do CIVICUS, VIDS Viện Những vấn đề phát triển, SNV và UNDP tài trợ, Liên hiệp các hội KH&KT Việt Nam (VUSTA) và VIDS xuất bản, Hà Nội, 2005.
11. Theo Alan Collins. “A People-Oriented ASEAN: A Door Ajar or Closed for Civil Society Organizations?”. *Contemporary Southeast Asian*. Vol. 30, No 2, 8/2008,

- pp.313-331, ở Indonesia, từ sau khi Trật tự Mới sụp đổ đến nay, số lượng NGO đã tăng gấp bảy lần. ở Malaysia, từ khi ông Badawi giữ chức Thủ tướng, không gian cho XHDS được mở rộng hơn, Hội nghị XHDS ASEAN đầu tiên được tổ chức cùng thời gian với ASEAN Summit 11 vào tháng 12/2005 là sáng kiến của chính phủ ông Badawi.
12. Kênh 1 là kênh chính phủ, Kênh 2 là học giả và Kênh 3 là XHDS.
 13. ASEAN-ISIS: Viện Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế thuộc ASEAN; Centre for Strategic & International Studies có trụ sở tại Jakarta, Indonesia là một tổ chức độc lập, phi lợi nhuận, thành lập năm 1971. NGO này có quan hệ chính thức với Ban thư ký ASEAN.
 14. [Http://www.asean-isis-aseanpeople-sassembly.net](http://www.asean-isis-aseanpeople-sassembly.net) (27/2/2009)
 15. Megawati Sukarnoputri. Remarks by the President of the Republic of Indonesia on the Occasion of the 36 Anniversary of The Association of Southeast Asian Nation, Jakarta, 8/8/2003, <http://aseansec.org> 10/2007.
 16. ASEAN Secretariat, "ASEAN Socio-Cultural Community Plan of Action", paragraph 1, 2004, <http://www.aseansec.org/16833.htm>
 17. H.E.Dr.Susilo Bambang Yuhoyono. "On Building the ASEAN Community: The Democratic Aspect". Lecture on the occasion of The 38 Anniversary of The Association of Southeast Asian Nations, Jakarta, 8 August 2005, <http://aseansec.com> 10/2007.
 18. Hội nghị này có hơn 120 đại diện đến từ các tổ chức XHDS 10 nước ASEAN, phân tích 5 chủ đề nhánh và đưa ra 10 vấn đề, khuyến nghị: 1) Tiếp cận với thông tin; 2) Tham gia vào việc ra quyết định; 3) Không có cộng đồng nào không có nhân dân; 4) Các tầm nhìn không thực hiện được; 5) Thay đổi bản chất các thách thức; 6) Quyền dân sự và chính trị; 7) Công bằng và bình đẳng trong thương mại; 8) Trao quyền cho phụ nữ, thanh niên và người bản xứ và 10) Vai trò của giáo dục và phương tiện thông tin đại chúng trong việc hun đúc một bản sắc ASEAN. Hội nghị cũng cam kết tích cực đóng góp vào việc thực hiện các mục tiêu ASEAN đề ra: xây dựng một ASEAN công bằng và hoà bình. Statement of ASEAN Civil Society Conference to the ASEAN Summit 11th, http://www2.nesac.go.th/english/Main_hightlight/pdf/ASEAN_Statement.pdf
 19. Chairmen's Statement of the 11th ASEAN Summit "One Vision, One Identity, One Community", Kuala Lumpur, 12/12/2005. [Http://aseansec.org](http://aseansec.org)
 20. ASEAN Civil Society Conference 2007: Chairman's Statement, http://www.siiionline.org/asean_civil_society_conference_october_26_28_2007 (27/2/2009)
 21. The Eminent Persons Group (EPG) Report on the Proposed ASEAN Charter. [Http://aseansec.org](http://aseansec.org)
 22. ASEAN Secretariat. Guidelines On ASEAN's Relations with Civil Society Organisation, 6 April 2006, <http://www.aseansec.org/18362.htm>
 23. Gary Rodan, "Singapore's Founding Myths vs. Freedom", Far Eastern Economic Review, October 2006, pp. 13-17.
 24. Alan Collins. Bdd.
 25. Chuyển dẫn: Alan Collin. Bdd.
 26. [Http://www.gov.ph/news/default.asp?i=23746](http://www.gov.ph/news/default.asp?i=23746) 11/3/2009
 27. RI to encourage creation of ASEAN Human Rights Body. <http://www.antara.co.id/en/arc/2009/3/1/ri-to-encourage-creation-of-asean-human-rights-body> 23/1/2009.
 28. Lilian Budianto. ASEAN makes right body toothless, <http://www.thejakartapost.com/news/2009/2/28/asean-makes-rights-body-toothless.html> 10/3/2009.
 29. Pitchai Chuensuksawadi. Better human rights still a long way off, <http://www.bangkokpost.com/news/local/12465/better-human-rights-still-a-long-way-off> . Như vậy có nghĩa là nhà lãnh đạo Singapore vẫn trung thành với quan điểm Tương đối về nhân quyền.
 30. Alan Collins. Bdd.